

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 14 TC/HCVX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 1994

THÔNG TƯ

Hướng dẫn xét duyệt quyết toán năm cho các đơn vị hành chính - sự nghiệp

Thi hành pháp lệnh kế toán và thống kê ngày 10/5/1988 của Hội đồng Nhà nước (nay là Ủy ban Thường vụ Quốc hội) và Nghị định số 25/HĐBT ngày 18/3/1989 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành điều lệ tổ chức kế toán Nhà nước; Nghị định số 15/CP ngày 2/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ; để tăng cường vai trò quản lý tài chính của các Bộ, các ngành trong việc thực hiện kiểm soát của Nhà nước đối với hoạt động tài chính của các đơn vị hành chính sự nghiệp trong tình hình hiện nay; Bộ tài chính hướng dẫn việc xét duyệt quyết toán năm cho các đơn vị HCSN từ năm 1993 trở đi theo các quy định như sau:

I/ NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

1/ Tất cả các cơ quan, đơn vị Hành chính - Sự nghiệp bao gồm các đơn vị sự nghiệp có thu, gán thu bù chi (ở trong và ngoài nước) và các tổ chức xã hội do trung ương hoặc địa phương quản lý (bao gồm các đơn vị dự toán cấp I, cấp II và đơn vị cơ sở) trực tiếp sử dụng kinh phí Nhà nước, bao gồm kinh phí Nhà nước cấp, nguồn vốn viện trợ và các nguồn vốn có nguồn gốc từ NSNN (kể cả các nguồn thu sự nghiệp như viện phí, học phí, lệ phí) đều phải lập báo cáo quyết toán và là đối tượng để xét duyệt quyết toán hàng năm (dưới đây gọi tắt là đơn vị HCSN).

2/ Thông qua việc xét duyệt quyết toán để đánh giá việc chấp hành kỷ luật tài chính - kế toán, ngăn ngừa các hiện tượng vi phạm các chế độ quản lý tài chính, có biện pháp xử lý các vi phạm chế độ quản lý tài chính, tài sản của Nhà nước, đồng thời

giúp cơ quan chủ quản cấp trên và cơ quan tài chính tổng hợp quyết toán Ngân sách Nhà nước hàng năm được đầy đủ và chính xác.

3/ Các cơ quan chủ quản cấp trên chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính đồng cấp xét duyệt quyết toán cho các đơn vị dự toán trực thuộc, kể cả các khoản kinh phí của TW chi cho các trường trình mục tiêu (nếu có).

4/ Cơ quan Tài chính các cấp có nhiệm vụ xem xét, thẩm tra và thông báo duyệt quyết năm cho các đơn vị dự báo cấp I. Ngoài ra, các Sở Tài chính - Vật giá địa phương còn phải chịu trách nhiệm lập báo cáo quyết toán tình hình cấp phát, sử dụng khoản kinh phí uỷ quyền của Ngân sách TW chuyển về cho địa phương theo quy định tại Thông tư số 80 - TC/NSNN ngày 24/09/1993 của Bộ Tài chính “ Hướng dẫn cấp phát và quản lý các khoản kinh phí uỷ quyền của Ngân sách Trung ương chuyển về cho địa phương”.

5/ Đối với các đơn vị HCSN có nguồn vốn viện trợ, việc kiểm tra và xét duyệt quyết toán thực hiện theo quy định tại Thông tư số 46 - TC/CĐKT ngày 15/8/1991 và Thông tư số 45 - TC/VT ngày 15/8/1991 của Bộ Tài chính.

II/ NHỮNG QUI ĐỊNH CỤ THỂ:

1/ Nội dung báo cáo quyết toán:

a. Phải có đủ danh mục các biểu mẫu báo cáo kế toán theo quy định tại Quyết định số 257 - TC/CĐKT ngày 1/6/1990 của Bộ Tài chính.

b. Nội dung báo cáo kế toán phải phản ánh đầy đủ, chính xác các nguồn kinh phí được cấp, các khoản thu sự nghiệp, các khoản phí, lệ phí thu bằng ngoại tệ, viện trợ, ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, kinh phí thực rút ở kho bạc, kinh phí thực sử dụng; tình hình quản lý và sử dụng tài sản.

c. Báo cáo quyết toán gửi cho cơ quan chủ quản cấp trên và cơ quan tài chính đồng cấp phải đánh máy sạch sẽ, rõ ràng, không tẩy xóa, ghi rõ thời gian và thủ trưởng đơn vị HCSN phải ký xác nhận, đóng dấu và chịu trách nhiệm trước Nhà nước đối với các số liệu đã phản ánh trong báo cáo quyết toán.

d. Báo cáo quyết toán phải kèm bản giải trình, thuyết minh, phân tích cụ thể các nguồn kinh phí, nội dung chi tiêu theo các tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

2/ Thời gian gửi báo cáo quyết toán:

Thực hiện đúng theo điều 25, Nghị định số 25/HĐBT ngày 18/3/1989 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), cụ thể là:

- a. Đơn vị cơ sở gửi đơn vị dự toán cấp I hoặc cấp II (nếu có) trước ngày 31/1 năm sau.
- b. Đơn vị dự toán cấp II gửi đơn vị dự toán cấp I và cơ quan tài chính đồng cấp trước ngày 15/2 năm sau.
- c. Đơn vị dự toán cấp I gửi cơ quan tài chính trước ngày 1/3 năm sau.

3/ Trình tự xét duyệt quyết toán của các cơ quan quản lý Nhà nước:

- a. Sau khi nhận được báo cáo quyết toán của đơn vị cơ sở, cơ quan chủ quản phải lập kế hoạch kiểm tra và thông báo trước về thời gian và nội dung kiểm tra quyết toán để đơn vị chuẩn bị. Riêng đối với đơn vị dự toán trực thuộc có số chi lớn thì cơ quan chủ quản phải thông báo cho cơ quan tài chính đồng cấp biết để cử người phối hợp tham gia tổ kiểm tra số liệu quyết toán (thành phần tổ kiểm tra gồm đại diện cơ quan chủ quản và cơ quan tài chính). Các chuyên viên được giao nhiệm vụ kiểm tra quyết toán cần nghiên cứu kỹ các báo cáo kế toán đơn vị đã gửi trước khi xuống cơ sở kiểm tra quyết toán.
- b. Thủ trưởng và kế toán trưởng các đơn vị có trách nhiệm cung cấp đầy đủ chứng từ, hồ sơ, tài liệu cần thiết phục vụ cho việc kiểm tra quyết toán.
- c. Cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm xét duyệt và tổng hợp quyết toán của các đơn vị dự toán trực thuộc để gửi cơ quan tài chính đồng cấp. Cơ quan tài chính thẩm tra và duyệt thông báo quyết toán tổng hợp cho cơ quan chủ quản để duyệt thông báo quyết toán chính thức cho các đơn vị dự toán trực thuộc.

4/ Nội dung kiểm tra, xét duyệt và thông báo quyết toán:

4.1- Kiểm tra danh mục các biểu mẫu báo cáo quyết toán năm:

- a. Các đơn vị cơ sở phải gửi đơn vị dự toán cấp I hoặc cấp II các biểu mẫu 01/BCKT; 02/BCKT ; 04/BCKT và 05/BCKT và biểu mẫu số 01/KT - NSNN (đính kèm thông tư này).